

Số: 2310/BC-TC

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ SỐ LIỆU THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 NĂM 2024 CỦA CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC;

Cục Bảo vệ thực vật công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán và số liệu thực hiện dự toán NSNN quý 3 năm 2024 như sau:

I. Công khai số liệu thực hiện dự toán chi Ngân sách nhà nước quý 3 năm 2024

1. Nội dung công khai: Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024 đã được phê duyệt (theo mẫu số 03 ban hành theo Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính)

2. Hình thức công khai

- Đối với Văn phòng Cục Bảo vệ thực vật công khai trên cổng thông tin điện tử Cục Bảo vệ thực vật <https://www.ppd.gov.vn/>, đồng thời niêm yết tại trụ sở làm việc.

- Đối với các đơn vị trực thuộc Cục Bảo vệ thực vật bao gồm: 9 Chi Cục và 9 Trung tâm: 18/18 niêm yết công khai tại trụ sở làm việc;

3. Thời điểm công khai: Ngày 14/10/2024

II. Thuyết minh tình hình thực hiện Dự toán ngân sách nhà nước quý 3 năm 2024

1. Thực hiện nhiệm vụ thu NSNN trong quý 3 năm 2024 của Cục Bảo vệ thực vật:



Tổng thu NSNN (thu phí) thực hiện trong quý 3 năm 2024: 44.172 triệu đồng đạt 66% so với dự toán giao 6 tháng cuối năm 2024 bằng 102% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể tình hình thực hiện thu của các loại phí như sau:

+ Phí kiểm dịch thực vật thực hiện trong quý 3 năm 2024: 38.568 triệu đồng đạt 64% so với dự toán giao bằng 105% so với cùng kỳ năm trước.

+ Phí giám sát khử trùng: 2.261 triệu đồng đạt 92% dự toán, bằng 103% so với cùng kỳ năm trước.

+ Phí thẩm định cấp giấy phép, GCN thuốc BVTV: 3.146 triệu đồng đạt 85% so với dự toán bằng 78% so với cùng kỳ năm trước.

+ Phí thẩm định phục vụ cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch: 36 triệu đồng đạt 36% dự toán bằng 20% so với cùng kỳ năm trước.

+ Phí cấp mới, cấp lại, GCNSXPB: 161 triệu đạt 323% dự toán bằng 103% so với cùng kỳ năm trước.

2. Chi từ nguồn thu phí được để lại, nguồn sự nghiệp được để lại trong quý 3 năm 2024:

Tổng chi từ nguồn thu phí được để lại, nguồn sự nghiệp được để lại: 80.029 triệu đồng đạt 58% dự toán giao chi 6 tháng cuối năm bằng 154% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Chi sự nghiệp: 43.305 triệu đồng đạt 66% dự toán bằng 178% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi quản lý hành chính: 36.724 triệu đồng đạt 52% dự toán bằng 133% so với cùng kỳ năm trước.

3. Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước quý 3 năm 2024:

Tổng số phí nộp ngân sách nhà nước: 12.022 triệu đồng đạt 41% so với dự toán bằng 67% so với cùng kỳ năm trước.

4. Tình hình thực hiện dự toán chi Ngân sách nhà nước (nguồn không thường xuyên):

- Kinh phí được cấp trong năm 2024: 18.256 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện trong quý 3 năm 2024: 3.157 triệu đồng đạt 17,3 % so với dự toán.

Trong đó:

+ Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 198 triệu đồng đạt 10.6% so với dự toán và 82,8% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 627 triệu đồng đạt 30% so với dự toán bằng 126% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi hoạt động kinh tế: 2.332 triệu đồng đạt 18% so với dự toán.

Tổng chi nguồn ngân sách nhà nước (không thường xuyên) đang tiếp tục triển khai các nội dung, công việc.

(Chi tiết theo biểu số 3-Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính kèm theo).

Trên đây là báo cáo tình hình công khai và thuyết minh số thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý 3 năm 2024 của Cục Bảo vệ thực vật.

Nơi nhận:

- Đăng tải trên trang TTĐT;
- Lưu VT, TC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nghiêm Quang Tuấn



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục Bảo vệ thực vật

Chương: 012

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ
Cục Bảo vệ thực vật công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán 6 tháng cuối năm/cả năm	Ước thực hiện quý 3/năm 2024	Ước thực hiện quý 3 năm/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	254.030	136.223	54	120
I	Số thu phí, lệ phí	67.053	44.172	66	102
1	Lệ phí				
2	Phí	67.053	44.172	66	102
	Phí kiểm dịch thực vật	60.650	38.568	64	105
	Phí giám sát khử trùng	2.471	2.261	92	103
	Phí thẩm định cấp giấy phép, GCN thuốc BVTV	3.692	3.146	85	78
	Phí thẩm định phục vụ cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch	100	36	36	20
	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận hợp quy sp, chỉ định phòng thử nghiệm lần đầu & thay đổi, bổ sung thuốc BVTV	60	0	0	0
	Phí chỉ định tổ chức thử nghiệm phân bón (bao gồm lần đầu, thay đổi, bổ sung), tổ chức chứng nhận thử nghiệm phân bón	20	0	0	0
	Phí cấp mới, cấp lại, GCNSXPB	50	161	323	103
	Phí xét tuyển viên chức	10	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại, nguồn sự nghiệp được để lại	157.543	80.029	51	154
I	Chi sự nghiệp	79.159	43.305	55	178
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	50.983	24.709	48	171
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	28.176	18.595	66	189
2	Chi quản lý hành chính	78.384	36.724	47	133
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	40.042	19.180	48	109
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	38.342	17.544	46	175
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	29.434	12.022	41	67

Số TT	Nội dung	Dự toán 6 tháng cuối năm/cả năm	Ước thực hiện quý 3/năm 2024	Ước thực hiện quý 3 năm/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	Lệ phí	0	0		
	Lệ phí	0	0		
2	Phí	29.434	12.022	41	67
	Phí kiểm dịch thực vật	27.513	10.667	39	67
	Phí giám sát khử trùng	741	379	51	55
	Phí thẩm định cấp giấy phép, GCN thuốc BVTV	1.108	933	84	77
	Phí thẩm định phục vụ cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch	30	11	36	20
	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận hợp quy sp, chỉ định phòng thử nghiệm lần đầu & thay đổi, bổ sung thuốc BVTV	18	0	0	0
	Phí chỉ định tổ chức thử nghiệm phân bón (bao gồm lần đầu, thay đổi, bổ sung), tổ chức chứng nhận thử nghiệm phân bón	4	0	0	0
	Phí cấp mới, cấp lại, GCNSXPB	10	32	323	103
	Phí xét tuyển viên chức	10	0	0	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	18.256	3.157	17,3	109
I	Nguồn ngân sách trong nước	16.828	3.157	18,8	109
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ (100-101)	1.871	198	10,6	82,85
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia		0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ		0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở		0	0	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0	0	0	0
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.870,7	198	10,6	82,8
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (130-134)	2.090	627	30,0	126
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.090	627	30,0	126
6	Chi hoạt động kinh tế (280-281)	12.867,75	2.332	18,13	108
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		0	0	0
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	12.867,75	2.601	20,21	120
II	Nguồn vốn viện trợ	1.428	0		

Số TT	Nội dung	Dự toán 6 tháng cuối năm/cả năm	Ước thực hiện quý 3/năm 2024	Ước thực hiện quý 3 năm/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	Chi hoạt động kinh tế	1.428	0		
1.1	Dự án A	1.428	0		
1.2	Dự án B	0			

Ngày 14 tháng 10 năm 2024



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nghiêm Quang Tuấn